

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TPHCM
PHÒNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC**

**NHẮC LẠI
CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ
VỀ QUYỀN TRẺ EM**

Tháng 8/2020

Công ước về Quyền trẻ em (QTE) là Hiệp ước Quốc tế về quyền con người do Liên Hiệp quốc thông qua và ban hành 1989.

Công ước đề ra các quyền cơ bản của con người mà trẻ em trên toàn thế giới được hưởng. Công ước gồm **54 điều khoản** trong đó có **41 điều khoản** quy định về các quyền mà trẻ em được hưởng. Các điều còn lại là các điều khoản liên quan đến các vấn đề pháp lí và vai trò của các Ủy ban về quyền trẻ em.

Công ước có hiệu lực và là Luật quốc tế từ ngày 2 tháng 9 năm 1990.

Công ước về Quyền trẻ em đã được hầu hết tất cả các nước trên thế giới đồng tình phê chuẩn.

Công ước Quốc tế về quyền trẻ em là văn bản pháp lý quốc tế toàn diện nhất về quyền trẻ em.

Công ước Quốc tế xác định *trẻ em là người dưới 18 tuổi*, trừ khi luật pháp ở các nước cụ thể quy định tuổi thành niên.

Theo Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em của Việt Nam, trẻ em là công dân dưới 16 tuổi; người chưa thành niên là người dưới 18 tuổi. Các em có quyền được sống, trưởng thành, phát triển mạnh khỏe và hạnh phúc, trong tình yêu thương của cha mẹ, gia đình và cộng đồng. Người lớn trước hết là cha mẹ có trách nhiệm thực hiện các quyền của trẻ em được pháp luật quy định

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC NƯỚC ĐỐI VỚI VIỆC BẢO VỆ, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ EM Ở VIỆT NAM

<i>Chủ thể</i>	<i>Trách nhiệm</i>	<i>Quy định tại</i>	<i>Ghi chú</i>
Gia đình (cha mẹ, người đỡ đầu, các thành viên lớn trong gia đình).	-Làm gương tốt về mọi mặt cho trẻ em noi theo. -Có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc, nuôi dạy, dành điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của trẻ em. -Trường hợp ly hôn hoặc trong các trường hợp khác mà không trực tiếp nuôi con chưa thành niên thì cha mẹ phải có nghĩa vụ đóng góp nuôi dưỡng giáo dục con. -Cha mẹ, người đỡ đầu phải chịu trách nhiệm hành chính, trách nhiệm dân sự về những thiệt hại do hành vi của trẻ gây ra.	-Các khoản 1,2,3 điều 16 Luật BV,CS, GD trẻ em. -Điều 17 Luật BV,CS, GD trẻ em.	-Khi gặp khó khăn không tự giải quyết được, gia đình có thể yêu cầu các cơ quan, tổ chức hữu quan giúp đỡ.

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC NƯỚC ĐỐI VỚI VIỆC BẢO VỆ, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ EM Ở VIỆT NAM

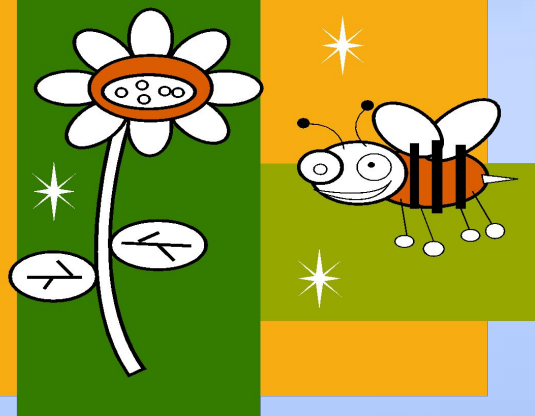
Nhà trường, nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường phổ thông v.v.)	-Nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường phổ thông phải có những điều kiện cần thiết để đảm bảo chất lượng nuôi dạy trẻ. -Cô nuôi dạy trẻ, giáo viên, tổng phụ trách đội phải được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, yêu trẻ.	-Các khoản 1,2 điều 18 Luật BV,CS, GD trẻ em.
--	---	---

Hãy nhớ con bạn cũng là một con người- Đây là điều tối quan trọng. Con bạn có cá tính riêng từ khi lọt lòng.

Hãy lắng nghe con mình. Hãy lắng nghe một cách nghiêm túc những gì trẻ nói. Nếu trẻ nghĩ bạn không lắng nghe trẻ, trẻ sẽ làm tất cả mọi điều, kể cả tiêu cực để bạn chú ý đến trẻ

Nên chú ý đến những hành vi tốt của trẻ. Nếu trẻ làm việc gì tốt nên khen ngợi. Hãy yêu thương và chú ý đến trẻ như cùng chơi hoặc nói chuyện với con mình.

Hãy cho con bạn nói lên suy nghĩ của mình. Hãy cho trẻ nói lên điều mình mong muốn và cho trẻ thấy rằng bạn hiểu được mong muốn của trẻ



MỘT SỐ VẤN ĐỀ KHI ĐÓN TRẺ VÀO LỚP MỘT



I/NHỮNG VẤN ĐỀ NGƯỜI GV CẦN BIẾT KHI ĐÓN TRẺ VÀO LỚP 1:

1. Hiện tượng “sốc học đường” của trẻ khi chuyển hoạt động chủ đạo từ vui chơi sang học tập:

**Ở mẫu giáo: kiến thức được chuyển tải đến cho trẻ dưới dạng các hoạt động trò chơi được gọi là “Hoạt động chung có mục đích học tập”.*



*** Mỗi hoạt động chung có rất nhiều hoạt động nhỏ đan xen nhằm duy trì sự chú ý cho trẻ.**

*** Việc rèn luyện kỹ năng hoàn toàn dựa trên đặc điểm cá nhân của từng trẻ nhỏ.**

***Ở lớp một: hoạt động dạy học được thiết kế dưới dạng tiết học.**

***Trẻ được đòi hỏi có một số phẩm chất tư duy nhất định để nắm bắt một đơn vị kiến thức.**

*** Nếu trẻ không đạt được một số kiến thức theo Chuẩn thường bị “ dán nhãn: chậm phát triển”.**

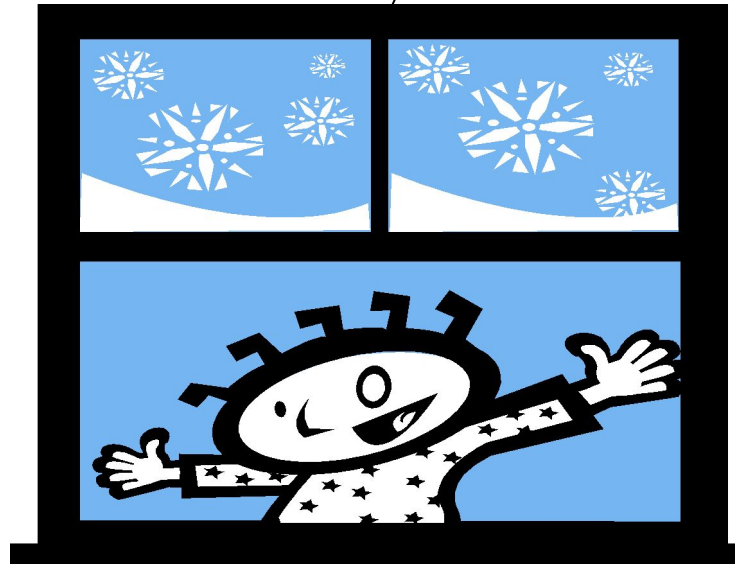
□ Do đó, việc chuyển từ hoạt động “ vui chơi” sang “ học tập” dễ tạo áp lực nặng nề khiến trẻ căng thẳng, sợ và chán đi học.

***Những dấu hiệu nhận biết trẻ đang bị căng thẳng (stress) do áp lực phải thay đổi môi trường từ mầm non sang tiểu học:**

- ✓ Nhỏ lông mi, nhỏ tóc, mút ngón tay, nghiến răng khi ngủ.
- ✓ Đánh bạn hoặc các con vật cưng (khi ở nhà).
- ✓ Xấu hổ hay ghen tị với bạn bè (hoặc anh, chị, em).
- ✓ Không thích đến trường .
- ✓ Đột ngột tè dầm khi ngủ trưa, thỉnh thoảng than đau bụng, hoặc đau lưng.

2. Khó khăn thường gặp phải của trẻ trong quá trình thích nghi với trường Tiểu học do chưa chuyển đổi kịp thời về đặc điểm tâm sinh lý:

Hoạt động chủ yếu dựa trên xúc cảm & tình cảm



Trẻ luôn xem mình là trung tâm của vũ trụ,

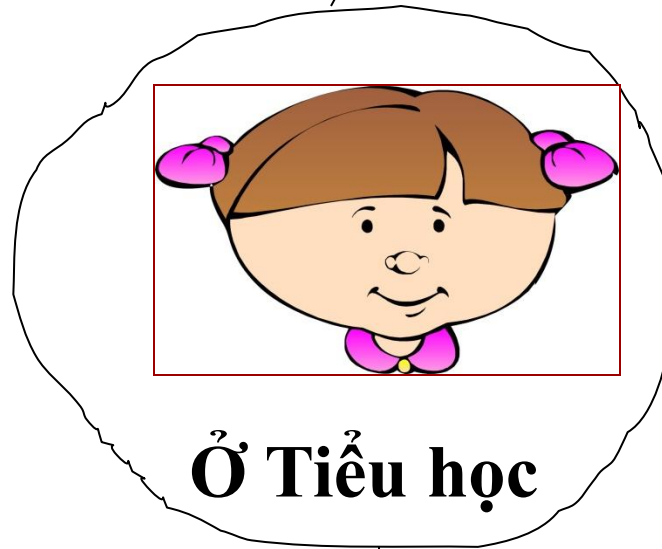
Khả năng tập trung của trẻ chưa cao

Chú ý không chủ định vẫn chiếm đa số

Khó chấp nhận suy nghĩ và hành vi của người khác

2. Khó khăn thường gặp phải của trẻ trong quá trình thích nghi với trường Tiểu học do chưa chuyển đổi kịp thời về đặc điểm tâm sinh lý:

**Phải tuân theo
nội quy trường
lớp khá nghiêm
ngặt .**



**Trẻ phải bắt
đầu tập tự
đánh giá về
mình, về bạn**

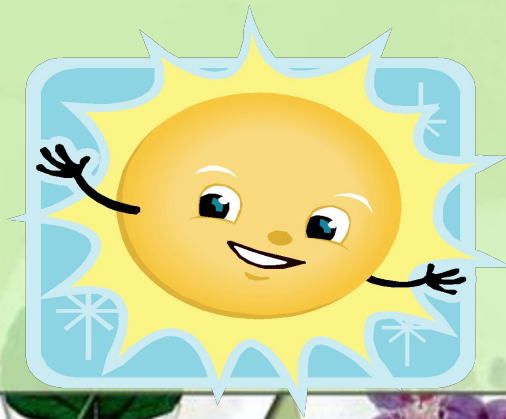
**Trẻ không
được tự
làm theo
cái mình
thích hay
không
thích.**

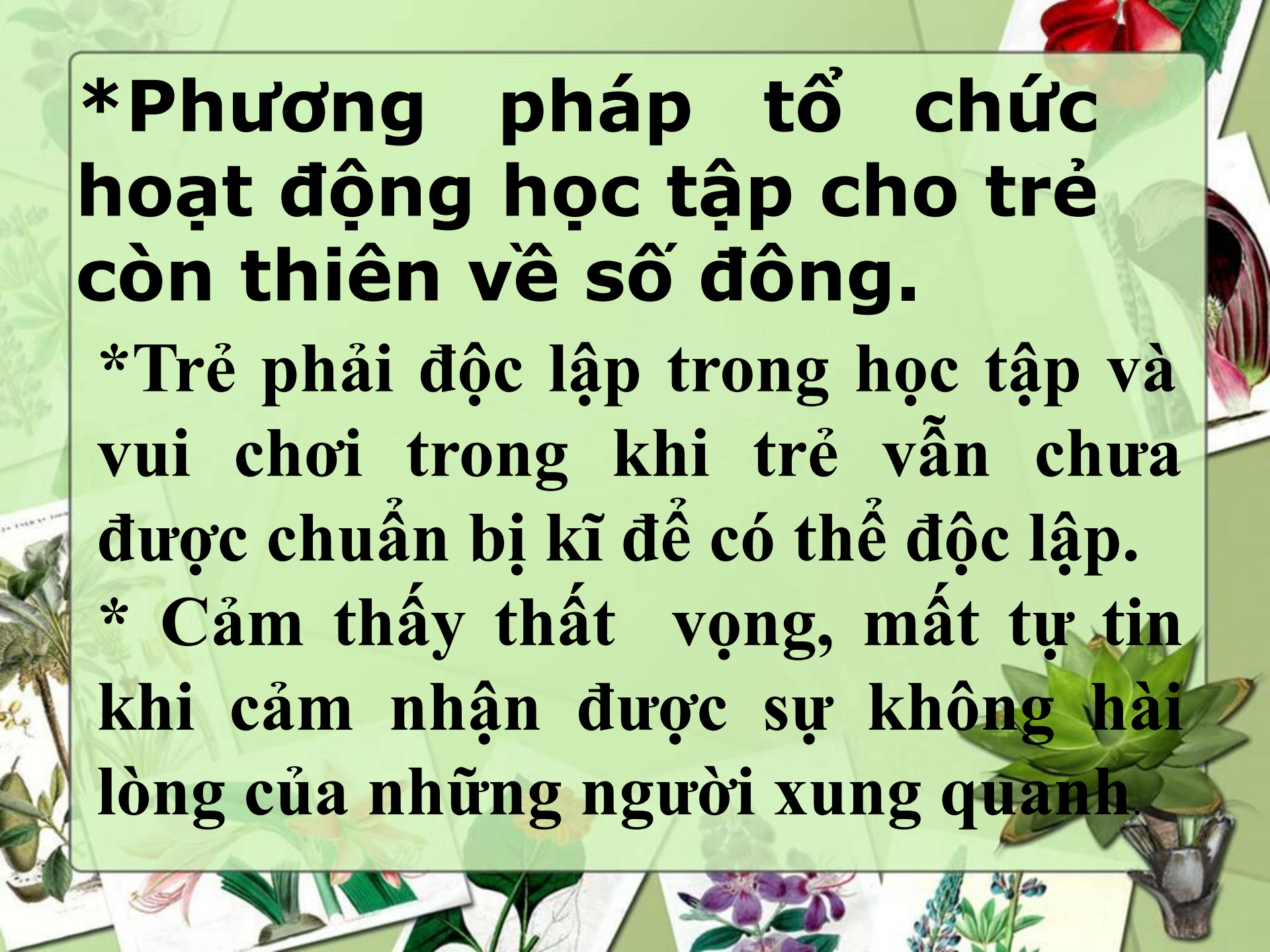
**Việc đánh giá dựa
trên điểm số đã vô
tình làm trẻ tự ti về
năng lực của mình
nếu “chẳng may” bị
điểm kém**

**Cơ tay của trẻ vận động
chưa được khéo léo nên
thấy mệt mỗi khi tập viết.**

3. Những nguyên nhân tạo áp lực cho trẻ:

***Sự kỳ vọng quá nhiều của
thầy cô, cha mẹ và những
người lớn xung quanh.**



The background of the slide is a collage of various botanical illustrations and photographs. It includes green leaves, red flowers, purple flowers, and other plant parts, creating a natural and vibrant backdrop for the text.

***Phương pháp tổ chức hoạt động học tập cho trẻ còn thiên về số đông.**

***Trẻ phải độc lập trong học tập và vui chơi trong khi trẻ vẫn chưa được chuẩn bị kĩ để có thể độc lập.**

*** Cảm thấy thất vọng, mất tự tin khi cảm nhận được sự không hài lòng của những người xung quanh.**

II/. MỘT SỐ CÔNG VIỆC CẦN THIẾT ĐỂ GIẢM ÁP LỰC, TẠO TÂM THỂ VÀ KỸ NĂNG HỌC ĐƯỜNG CHO TRẺ:

1. Giáo viên phải lưu ý thực hiện, hướng dẫn và làm công tác thuyết phục PHHS để :

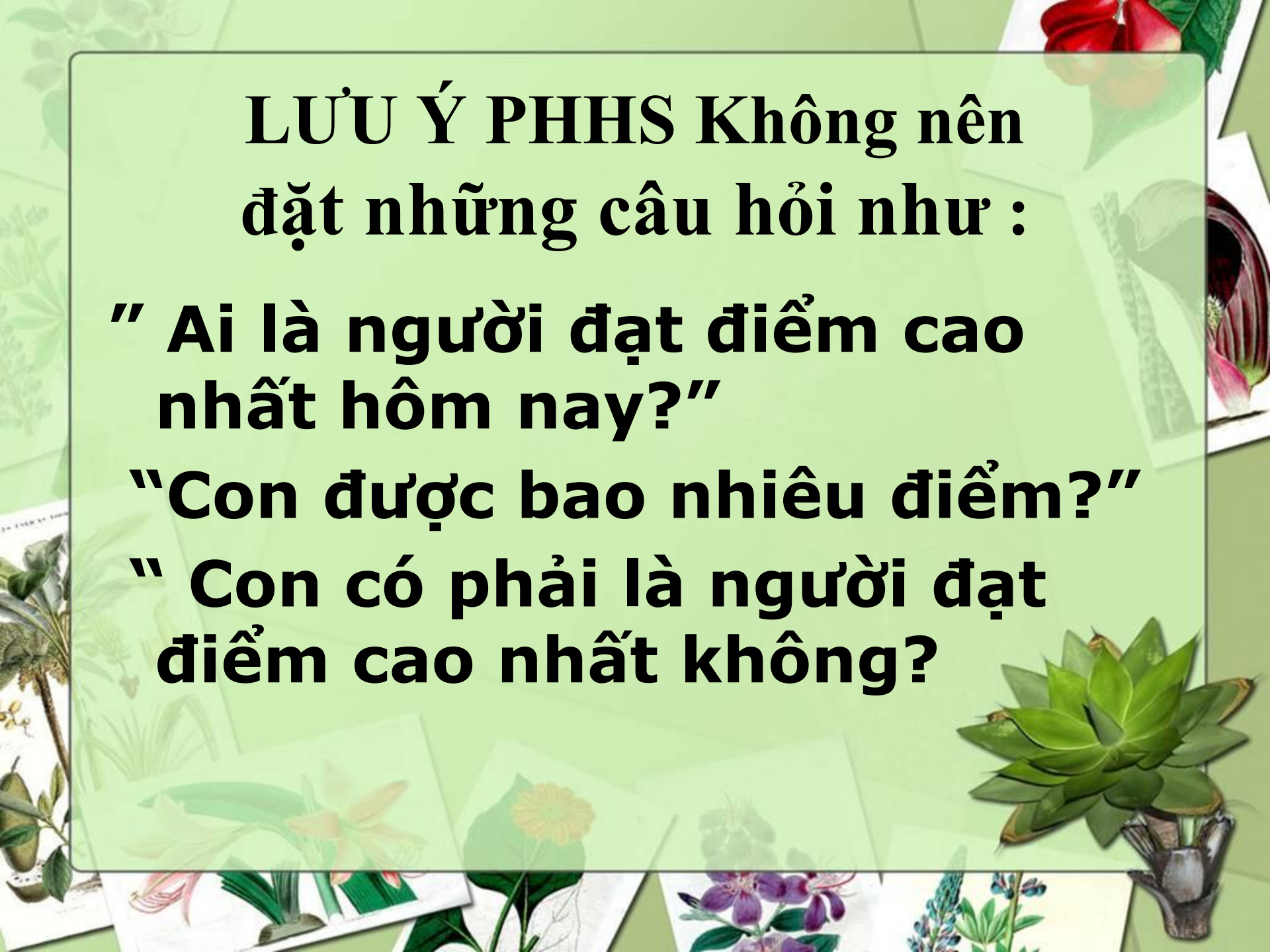
- *Tránh tạo cho trẻ suy nghĩ tự ti “ mình chẳng bằng ai và sẽ mãi như thế”.*
- *Không yêu cầu trẻ “ Phải chiến thắng, phải giỏi hơn trẻ khác” trong học tập và hoạt động .*

**LƯU Ý PHHS Không nên
đặt những câu hỏi như :**

**“ Ai là người đạt điểm cao
nhất hôm nay?”**

“Con được bao nhiêu điểm?”

**“ Con có phải là người đạt
điểm cao nhất không?”**



Dành thời gian giúp trẻ hình thành tính độc lập:

- Hướng dẫn trẻ biết chuẩn bị tập vở theo thời khóa biểu.
- *Xây dựng thói quen ngồi vào bàn học mỗi ngày cho trẻ.*
- *Kích thích sự tò mò, ham hiểu biết của trẻ, luôn hướng trẻ đến “chân trời tiểu học” mới lạ: trường tiểu học.*
- Đừng tỏ ra bức bối, cáu giận trước nhiều câu hỏi của trẻ.

Dành thời gian và cùng trò chuyện với trẻ về những khác biệt giữa trường Mầm non và trường Tiểu học.

- Cần làm cho trẻ có cảm giác yên tâm và vui thích khi ở trường. Lưu ý phụ huynh: *tuyệt đối không sử dụng hình ảnh trường Tiểu học để “hù dọa” trẻ khi trẻ chưa ngoan.*
- *Biết quan tâm nhiều hơn đến trẻ khi nghe trẻ phản nản .*

2. Rèn cho trẻ một số kĩ năng giao tiếp cần thiết để nhanh chóng thích nghi, bao gồm:

Kĩ năng:

□Chờ đến lượt

□Dám phát biểu trước tập thể

□Lắng nghe và thấu hiểu yêu cầu

□Nhập vai

□Chia sẻ, phân công, hợp tác

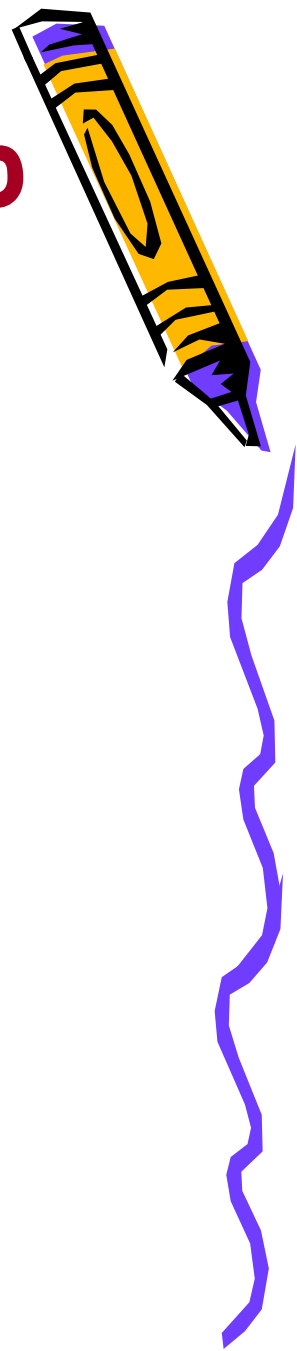
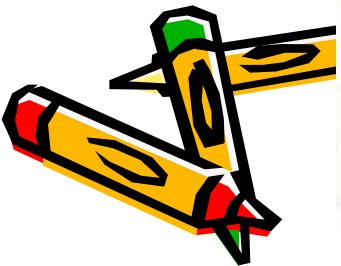
□Tự phục vụ



Góc trưng bày sản phẩm

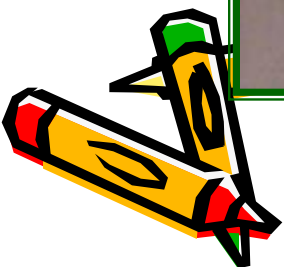
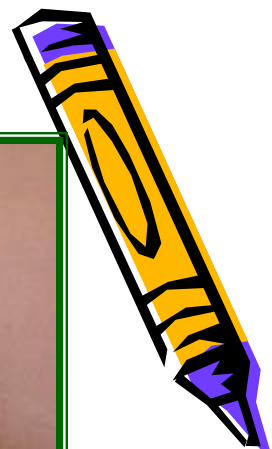


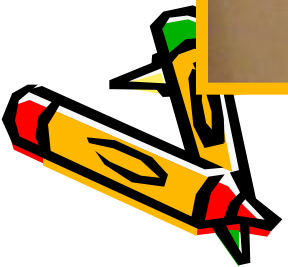
Thư viện mini trong lớp



Hộp thư thay đổi theo chủ đề



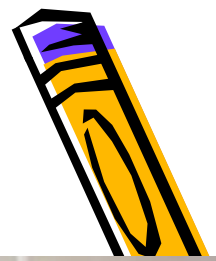




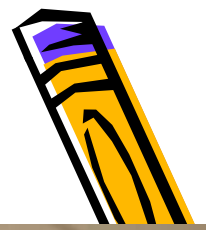
Góc thư viện



Góc thư viện



Góc thư viện







CLASS RULES

- 1. Listen when others are talking.
- 2. Follow directions.
- 3. Keep hands, feet, and objects to yourself.
- 4. Walk quietly with the class.
- 5. Please respect the school and personal property.
- 6. Have fun and play to a safe level.

RIGHTS AND RESPONSIBILITIES





HOD.

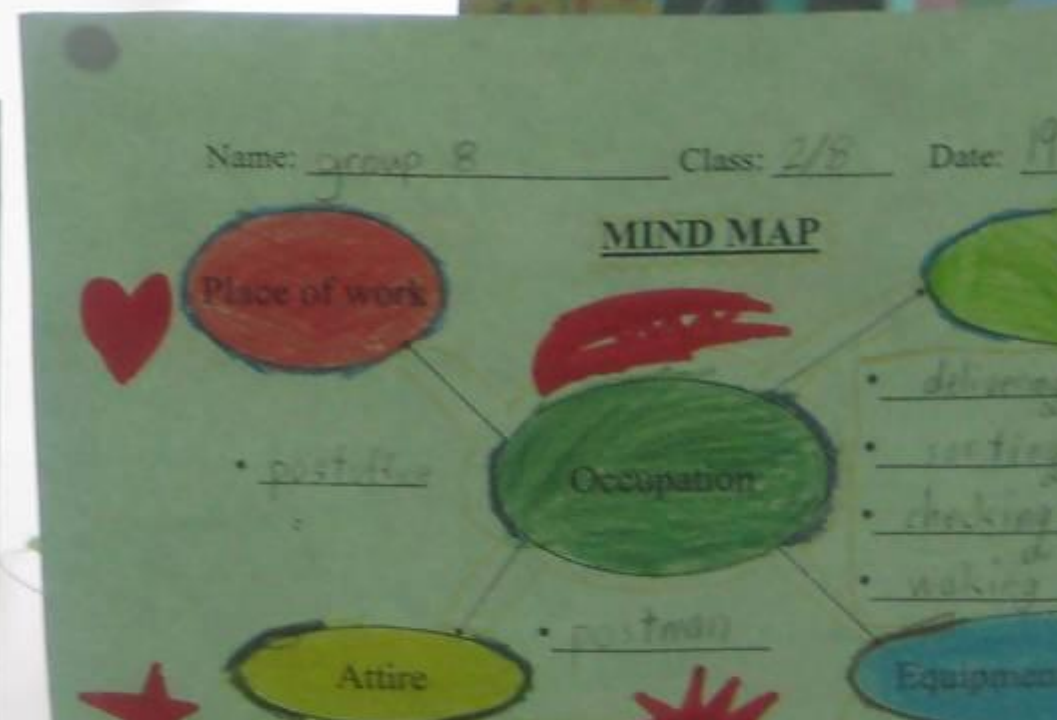
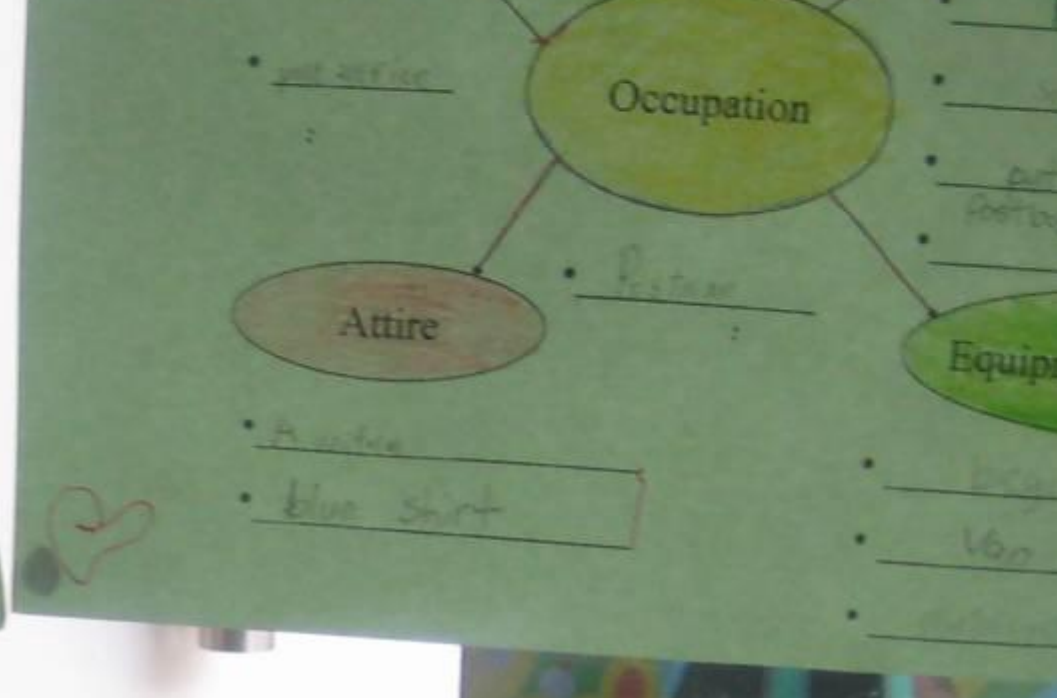
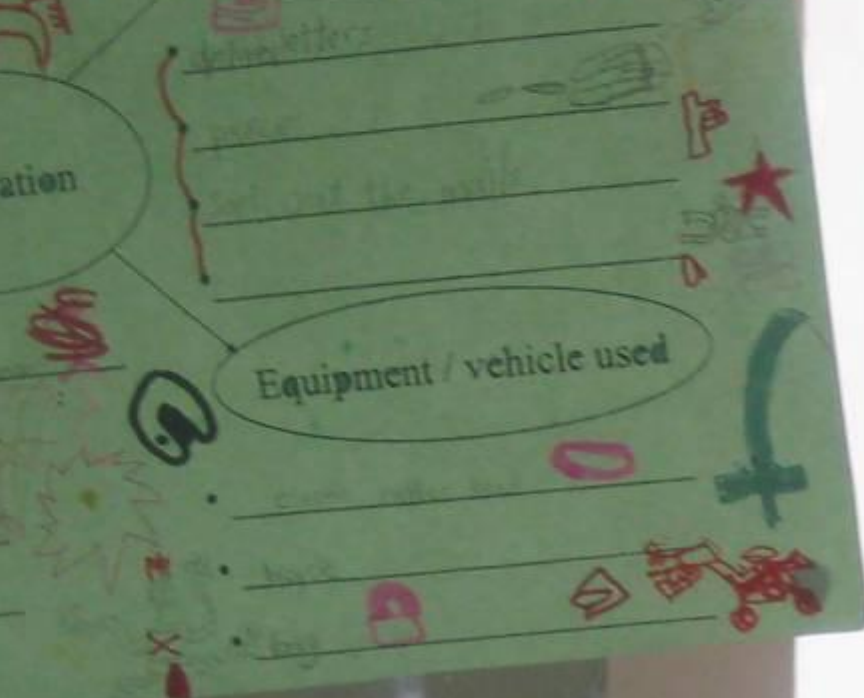
P4

P2

P6

P3

P5





CẢM ƠN QUÝ THẦY CÔ ĐÃ LẮNG NGHE.

